



TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN HỮU HUÂN

CHÚC MỪNG

Giáo viên hướng dẫn và Học sinh đạt giải

KỲ THI OLYMPIC TRUYỀN THỐNG 30-4 LẦN THỨ XXVIII NĂM 2024

(2 Huy chương Vàng – 9 Huy chương Bạc – 20 Huy chương Đồng)

STT	Môn	Họ và tên học sinh	Lớp	Đạt giải	GV hướng dẫn
1	Tiếng Anh10	Lê Nguyễn Hoàng Nam	10CA	HCB	Nguyễn Ngọc Quyên
2	Tiếng Anh10	Nguyễn Công Gia Nghĩa	10CA	HCB	
3	Tiếng Anh10	Đinh Huỳnh Vinh Quang	10CA	HCB	
4	Tiếng Anh11	Kỳ Vinh Danh	11CA	HCV	Trần Gia Dũng
5	Tiếng Anh11	Nguyễn Đặng Hoàng Khang	11CA	HCV	
6	Tiếng Anh11	Lê Phúc Hiên	11CA	HCB	
7	Hóa học 10	Lâm Chí Đức	10CH	HCB	Cao Thị Minh Huyền Nguyễn Khánh Thiện
8	Hóa học 10	Nguyễn Hoàng Việt	10CH	HCD	
9	Hóa học 11	Bạch Gia Thuận	11CH	HCB	Nguyễn Hùng Sang Nguyễn Khánh Thiện
10	Hóa học 11	Phạm Quốc Bảo	11CH	HCD	



TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN HỮU HUÂN

CHÚC MỪNG

Giáo viên hướng dẫn và Học sinh đạt giải

KỲ THI OLYMPIC TRUYỀN THỐNG 30-4 LẦN THỨ XXVIII NĂM 2024

(2 Huy chương Vàng – 9 Huy chương Bạc – 20 Huy chương Đồng)

STT	Môn	Họ và tên học sinh	Lớp	Đạt giải	GV hướng dẫn
11	Vật lí 10	Nguyễn Trường Phát	10CL	HCB	Lê Tấn Hậu
12	Vật lí 10	Đoàn Triệu Khuê	10CL	HCD	
13	Vật lí 10	Lý Minh Duy	10CL	HCD	
14	Vật lí 11	Nguyễn Quốc Hưng	11CL	HCB	Nguyễn Thị Tuyết Giang Nguyễn Thành Minh
15	Địa lí 10	Huỳnh Bảo Nam	10A8	HCD	Nguyễn Thị Hường
16	Địa lí 10	Phan Huyền Trang	10D1	HCD	
17	Địa lí 10	Nguyễn Thị Hà Phương	10A8	HCD	
18	Địa lí 11	Bùi Nguyễn Phương Anh	11D2	HCB	Nguyễn Thị Khánh Vân
19	Lịch sử 10	Nguyễn Đức Anh	10D1	HCD	Nguyễn Thị Thanh Đậu Thị Hương
20	Lịch sử 10	Huỳnh Yến Linh	10D2	HCD	
21	Lịch sử 10	Phạm Ngọc Bảo Thy	10A5	HCD	



TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN HỮU HUÂN

CHÚC MỪNG

Giáo viên hướng dẫn và Học sinh đạt giải

KỲ THI OLYMPIC TRUYỀN THỐNG 30-4 LẦN THỨ XXVIII NĂM 2024

(2 Huy chương Vàng – 9 Huy chương Bạc – 20 Huy chương Đồng)

STT	Môn	Họ và tên học sinh	Lớp	Đạt giải	GV hướng dẫn
22	Lịch sử 11	Nguyễn Ngọc Minh Thor	11CA	HCD	Lê Thị Thanh Nhân Trần Văn Hương
23	Ngữ văn 10	Mai Ngọc Phương Vy	10CV	HCD	Trần Thị Ngọc Lập Hồ Thị Thế
24	Ngữ văn 10	Ngô Mai Phương	10CV	HCD	
25	Ngữ văn 11	Phạm Hải Mộc Lan	11CV	HCD	Nguyễn Thị Thu Phương Nguyễn Thị Thu Thảo
26	Ngữ văn 11	Lại Nguyễn Thiên Khang	11CV	HCD	
27	Tin học 10	Lê Tuấn Vũ	10D2	HCD	Nguyễn Thị Bích Hảo
28	Tin học 10	Trần Thành Nhân	10CT	HCD	
29	Tin học 11	Nguyễn Quang Huy	11CT	HCD	Nguyễn Thị Hoài Vy
30	Toán 10	Vũ Minh Lâm Tuệ	10CT	HCD	Phan Quang Thắng
31	Toán 10	Đặng Đức Huy	10CT	HCD	